

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỎ CÀY NAM
TỈNH BẾN TRE**

Số: **137/2020/QĐST-HNGĐ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Mỏ Cày Nam, ngày 11 tháng 6 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 172/2020/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 5 năm 2020 giữa:

* *Nguyên đơn:* Bà **Lê Thị Đ**, sinh năm 1977;

Nơi cư trú: ấp T, xã C, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

* *Bị đơn:* Ông **Lâm Văn Tr**, sinh năm 1970;

Nơi cư trú: ấp T, xã C, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

- Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 55, 81 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Lê Thị Đ và ông Lâm Văn Tr.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: bà Lê Thị Đ và ông Lâm Văn Tr thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 02 con chung tên Lâm Văn H1, sinh ngày 25/3/1994 đã trưởng thành không yêu cầu giải quyết; Lâm Gia H2, sinh ngày 27/8/2014. Sau khi ly hôn bà Đ là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu H2 và không yêu cầu ông Tr cấp dưỡng.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con không ai được quyền ngăn cản.

Vì lợi ích của con, khi có căn cứ một hoặc hai bên có quyền yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng và người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về án phí: Án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm với số tiền là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng, bà Lê Thị Đ chịu nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai số 0010463 ngày 18/5/2020. Chi cục thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre hoàn lại cho bà Lê Thị Đ 150.000 đồng theo biên lai nêu trên.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Mỏ Cày Nam;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- CCTHADS huyện Mỏ Cày Nam;
- UBND xã C;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Huỳnh Minh Trí